

Số: /2025/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật đối với hàng hóa,
dịch vụ nước sạch trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ nước sạch trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật đối với hàng hóa, dịch vụ nước sạch trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến việc sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Điều 3. Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ nước sạch

TT	Tên gọi chi tiết	Đặc điểm cơ bản
1	Nước sạch	Nước sạch là nước đã qua xử lý có chất lượng bảo đảm, đáp ứng yêu cầu sử dụng, gồm: - Chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt (ăn uống, vệ sinh của con người) phải bảo đảm theo các quy chuẩn kỹ thuật do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định. - Chất lượng nước sạch sử dụng chung cho mục đích sinh hoạt và các mục đích sử dụng khác phải bảo đảm theo quy chuẩn kỹ thuật của nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt. - Chất lượng nước sạch sử dụng cho các mục đích không phải sinh hoạt được thỏa thuận giữa đơn vị cấp nước và khách hàng sử dụng nước.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2025.
2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng; Tài chính; Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 2 Điều 4;
- Bộ Xây dựng;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Cục KTVB QPPL - Bộ Tư Pháp;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP. UBND tỉnh;
- VP. Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- TT Thông tin điều hành (đăng công báo);
- Phòng KTN;
- Lưu: VT, KTN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đặng Văn Chính